

QUẢNG TRẠCH:

ĐẨY MẠNH ỨNG DỤNG KHOA HỌC KỸ THUẬT MỚI TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

LƯU VĂN LỘC

Nhằm khai thác tốt tiềm năng thế mạnh của địa phương trong phát triển kinh tế xã hội, Quảng Trạch đang có những chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng đa ngành nghề, trong đó việc tích cực đưa các ứng dụng tiên bộ khoa học mới vào sản xuất đang được các cấp chính quyền hết sức quan tâm. Theo đó nhiều mô hình sản xuất mới đã được người dân áp dụng và thu được những kết quả khả quan.

Để khoa học và công nghệ thực sự đi vào cuộc sống, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, đơn vị chức năng tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, của Nhà nước về hoạt động khoa học và công nghệ, tuyên truyền phổ biến rộng rãi danh mục đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ hàng năm đến tận cơ sở để các tập thể, cá nhân trên địa bàn huyện có điều kiện nghiên cứu, đăng ký tham gia thực hiện. Chỉ đạo phối hợp với các ngành liên quan và các doanh nghiệp, hộ nông dân để thu thập thông tin về kết quả thực hiện các đề tài dự án làm cơ sở khoa học trong việc nhân rộng, mở rộng các đề tài dự án có hiệu quả. Đây được coi là biện pháp quan trọng trong việc đẩy mạnh ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và đời sống.

Trong nông nghiệp, huyện tiếp tục thực hiện chủ trương chuyển dịch cơ cấu cây trồng,

đưa các loại cây trồng có năng suất cao, chất lượng tốt vào sản xuất để tăng hiệu quả kinh tế trên một đơn vị diện tích. Các giống lúa mới như X21, Xi23, NX30 chiếm gần 60% diện tích canh tác của huyện. Năng suất lúa được cải thiện qua từng năm. Vụ Đông Xuân đạt bình quân 51,14 tạ/ha, lúa hè thu đạt 48,87 tạ/ha. Giống lạc L23 cho năng suất 38,8 tạ/ha, giống ngô lai BK414 đạt năng suất 62,7 tạ/ha.

Về chăn nuôi, huyện đã thực hiện tốt việc cải tạo đàn gia súc, gia cầm, khuyến khích nông dân phát triển chăn nuôi theo quy mô vừa và lớn. Theo báo cáo 6 tháng đầu năm 2010, tổng đàn trâu bò 38.422 con, tăng 0,8% so cùng kỳ 2009, đàn lợn 103.057 con, tăng 1,8%, đàn dê 6.102 con, tăng 2,1%, đàn gia cầm 393.650 con, tăng 10%... Xuất hiện ngày càng nhiều trang trại chăn nuôi với quy mô đàn gia súc từ hàng chục đến hàng trăm con. Những trang trại này đều đã ứng dụng những

tiến bộ khoa học mới trong việc xây dựng chuồng trại, chọn giống, thức ăn, công tác thú y, phương pháp chăm sóc khoa học. Điển hình có trang trại của ông Minh ở Quảng Tùng có đàn lợn gần 1.000 con, 100% máu ngoại. Rất nhiều hộ gia đình có đàn bò từ 30-50 con, chủ yếu là bò lai sind như gia đình ông Chính, ông Đăng, ông Thành ở Quảng Phong, bà Huệ ở Quảng Thủy, ông Ty ở Quảng Sơn, ông Hợp ở Quảng Lưu. Nhiều hộ gia đình đã mạnh dạn đưa các đối tượng nuôi mới có giá trị kinh tế cao vào sản xuất như nuôi nhím, lợn rừng, dê...

Điều dễ nhận thấy nhất ở Quảng Trạch trong việc đưa các đối tượng nuôi mới có hiệu quả cao vào sản xuất là trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản. Đến nay, có khoảng 50ha nuôi trồng thủy sản cho hiệu quả khá. Các hộ gia đình đã tích cực và chủ động trong việc ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất như xử lý ao hồ bằng chế phẩm sinh học, hạn chế sử dụng hóa chất. Năm 2009, nhiều hộ mạnh dạn đầu tư nuôi tôm thẻ trên ao đất lót bạt, nuôi tôm sú xen ngao, nhằm tăng hiệu quả kinh tế trên đơn vị diện tích.

Đáng chú ý là mô hình nuôi xen tôm sú và ngao tại thị trấn Ba Đồn, bước đầu mang lại hiệu quả cao. Đây là mô hình do Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư triển khai thực hiện trên diện tích 0,5ha. Trước khi triển khai thực hiện, huyện đã tổ chức tập huấn kỹ thuật cho 30 hộ nông dân có hồ nuôi tôm. Trước khi thả nuôi cá hộ nông dân phải thực hiện xử lý ao nuôi, xử lý nước theo đúng quy trình kỹ thuật do cán bộ hướng dẫn. Với mật độ tôm sú 15 con/m², ngao 70 con/m², thời gian thả tôm trước khi thả ngao 20 ngày. Tôm giống được lấy từ Trại giống Quang Phú thuộc Trung tâm

Giống thủy sản Quảng Bình, ngao giống được lấy từ Thanh Hóa, Bến Tre. Do nuôi tôm ngao kết hợp nên chỉ mua thức ăn cho tôm, ngao tự kiếm thức ăn phù du trong tự nhiên nên tiết kiệm đáng kể chi phí. Kết quả đánh giá bước đầu cho thấy, việc nuôi tôm sú kết hợp nuôi ngao vừa đạt hiệu quả kinh tế, vừa làm sạch môi trường, tôm sú đạt 2 tấn/ha, ngao đạt 5 tấn/ha. Quan trọng hơn là từ mô hình mới này, góp phần làm thay đổi nhận thức của người dân trong việc mạnh dạn chọn đối tượng nuôi và các quy trình sản xuất mới, góp phần bảo vệ môi trường, phát triển sản xuất mạng tính bền vững.

Mô hình nuôi cá sấu của gia đình ông Đậu Ngọc Minh ở khu làng nghề Cảnh Dương cho thấy sự táo bạo và dám nghĩ dám làm của những người nông dân Quảng Trạch. Cá sấu đã được nuôi phổ biến ở các tỉnh Nam Bộ và Bắc bộ nhưng ở miền Trung thì còn rất ít. Với suy nghĩ hết sức đơn giản là họ nuôi được thì mình cũng có thể nuôi được nên ông Minh đã vào tận các tỉnh Tiền Giang, Đồng Tháp để tìm hiểu nghề nuôi cá sấu. Sau đó về xin chính quyền địa phương xây dựng trang trại nuôi cá sấu thí điểm với quy mô 3.000m². Từ 20 con cá giống đầu tiên năm 2008, đến nay trại của ông đã có 20 cá bố mẹ và 80 cá con. Trang trại của ông được xây dựng khá bài bản với những khu riêng dành cho từng lứa tuổi cá. Có hồ nước sâu 70-80cm, với mật độ 1m²/con, xung quanh hồ nước có sân bãi để cá lên phơi nắng, có chỗ cho cá bố mẹ đào đẻ trứng. Ông Minh cho biết, nuôi cá sấu đơn giản, thức ăn dễ kiếm, thích nghi với điều kiện thời tiết khí hậu ở Quảng Bình. Thức ăn cho cá sấu là các loại cá tạp, nội tạng động vật, khá rẻ ở Quảng

Trạch. Từ cá giống 1kg, sau 3 năm đã đạt 30kg, đủ tiêu chuẩn xuất thương phẩm. Ông đã xuất bán được hơn 14 con trọng lượng trên 20kg/con với giá 200.000đ/kg. Hiện ông đang thực hiện cho cá sấu đẻ. Ông Minh cho biết, nuôi cá sấu sẽ mang lại hiệu quả cao trong thời gian tới, tuy nhiên vẫn cần có sự giúp đỡ của các cơ quan chức năng trong việc hỗ trợ vốn và kỹ thuật.

Phát huy thế mạnh vùng gò đồi, huyện có những chỉ đạo sát đúng trong công tác bảo vệ rừng, phát triển trồng rừng kinh tế, rừng phòng hộ. Ngoài các giống cây lâm nghiệp có giá trị cao được đưa vào trồng trên diện tích lớn như gỗ huê, trầm gió, mây trắng, keo lai, thông... Đặc biệt huyện đang thí điểm trồng 12ha cây Jatropha tại xã Quảng Châu. Cây Jatropha (còn gọi là cây ma phong, cây cọc rào, cây dầu mè, cây D.O) có nguồn gốc từ châu Mỹ, được trồng để lấy hạt làm nguyên liệu cho sản xuất và chế biến thành dầu diezen sinh học, các phần khác của thân làm thức ăn cho gia súc hoặc phân bón hữu cơ. Jatropha sinh trưởng nhanh và phát triển tốt ở các loại đất khô hạn, đất nghèo chất dinh dưỡng, đất thoái hoá, bạc màu, kể cả chân đất có độ dốc cao. Đây là loại cây có khả năng chống xói lở, giữ được nguồn nước ngầm và cải tạo đất tốt. Jatropha đã được trồng thử nghiệm nhiều nơi ở Việt Nam trong vài năm trở lại đây như Hà Nội, Bình Dương, Bình Thuận, Thanh Hóa... Trồng 1ha cây Jatropha có thể thu 60 triệu đồng/năm.

Ngoài việc đầu tư phát triển các mô hình sản xuất mới, Quảng Trạch vẫn không ngừng chỉ đạo các địa phương, các nhà máy, xí nghiệp sản xuất đóng trên địa bàn huyện

không ngừng đầu tư cải tiến thiết bị công nghệ, gắn hiệu quả kinh tế với bảo vệ môi trường nhằm phát triển bền vững. Như Nhà máy xi măng Thanh Trường, ngoài việc không ngừng cải tiến thiết bị công nghệ, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, nhà máy còn đầu tư hệ thống lọc bụi túi với trị giá trên 6 tỷ đồng. Với hệ thống 756 túi lọc bụi, mỗi túi dài 6m bằng chất liệu vải hóa học chịu nhiệt, nhà máy đã giải quyết gần như triệt để lượng khói bụi thải ra môi trường mà các phương pháp lọc bụi khác đã áp dụng trước đó không đáp ứng được. Lượng khói bụi hiện nay đã giảm từ 95-98%. Một số bụi được tái đưa vào để sản xuất. Tuy lượng điện năng có tăng lên sau khi vận hành hệ thống lọc bụi nhưng điều quan trọng là môi trường nhà máy và khu vực dân cư lân cận được đảm bảo. Công suất nhà máy tăng lên, hiện nay, nhà máy sản xuất được từ 10,5-11 vạn tấn/năm trong khi công suất thiết kế chỉ 8,8 vạn tấn/năm, đảm bảo thu nhập và đời sống cho 500 lao động.

Việc đưa nhanh các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống theo hướng đa ngành, đa nghề là bước đi đúng đắn của Quảng Trạch. Nhờ vậy, tốc độ tăng trưởng của huyện ngày càng cao, đời sống của nhân dân luôn được cải thiện. Trong những năm tiếp theo, Quảng Trạch tiếp tục phối hợp với các sở, ngành liên quan, như Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương... xây dựng các mô hình, thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu và ứng dụng nhiều tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất, thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

L.V.L